

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025
NHÓM 24-36 THÁNG, D
TRƯỜNG MN LÊ LỢI

Tên mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Chủ đề thực hiện	Nội dung – Hoạt động giáo dục
		BÉ VỚI MÙA HÈ	
I. Giáo dục phát triển thể chất			
a) Phát triển vận động			
1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp			
MT1	1. Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân. (theo hiệu lệnh của bản nhạc/bài hát, tập kết hợp các dụng cụ (tập với gậy, với vòng , dải lụa)	✓	Thực hiện các động tác nhóm tay; lưng, bụng, lườn; chân trong giờ thể dục sáng và bài tập phát triển chung giờ hoạt động phát triển thể chất. Thực hiện chủ đề 8,9. Tập với gậy, tập với quả bông, với cành hoa, tập với bài " Máy bay", " Chiếc đồng hồ). - Hô hấp: Hít vào, thở ra, gà gáy, thổi nơ, máy bay kêu ù ù... - Tay: Đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay - Bụng, lườn: Cúi người xuống, thẳng người lên -Chân: Co duỗi từng chân Đón trẻ, thể dục sáng: Thể dục sáng

			Thẻ đục sáng
			Thẻ đục sáng
2. Thực hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu			
MT2	2.1. Giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay.	✓	Hoạt động vận động: - Đứng co 1 chân - Bước lên xuống bậc cao 15cm Đi trên dải lụa trên mặt đất + Tung - bắt bóng cùng cô ở khoảng cách từ 1m + Bò theo đường zích zắc. + Ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu 1,5m) - Ném xa lên phía trước bằng 1 tay(tối thiểu 1,5 m) - TC: Trời nắng, trời mưa Bò theo đường zích zắc Đi trên dải lụa Bò theo đường zích zắc
MT3	2.2. Thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: tung - bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m; ném vào đích xa 1-1,2m.	✓	
MT4	2.3. Phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng. (trải nghiệm làm chú bộ đội đeo ba lô chui qua hầm (ứng dụng steam)	✓	
MT6	2.4. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m).	✓	
3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay			

MT7	3.1. Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”. (ứng dụng steam)(Làm quen một số bài hát thể hiện nhịp điệu Erobich theo chủ đề và một số bộ phận thể thao)	✓	Hoạt động với đồ vật: + Chuyển hạt bằng tay + Vặn ốc + Tập cầm bút tô ,vẽ + Chắp ghép hình
MT8	3.2. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim; xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	✓	Hoạt động tạo hình: - Tô màu cái ô - VĐTN: Trời nắng trời mưa Tạo hình: Nặn cầu vòng (mẫu)
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			
1. Có một số nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt			
MT9	1.2. Ngủ 1 giấc buổi trưa.	✓	Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Luyện thói quen ngủ một giấc ngủ trưa - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định
MT10	1.3. Đi vệ sinh đúng nơi qui định.	✓	
2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe			
MT12	2.1. Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...). (Biết nói với người lớn khi bị đau chảy máu).	✓	Hoạt động nhận biết: NB : " Bé biết gì về trang phục mùa hè"
MT13	2.2. Chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.(Có một số hành vi	☆	

	tốt trong vệ sinh phòng bệnh khi được nhắc nhở, vệ sinh răng miệng g chăm sóc và bảo vệ mắt biết đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy.)		Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, rửa mặt: Tập luyện kỹ năng: đánh răng, lau mặt. Hoạt động ăn, ngủ buổi trưa Hoạt động khác: + Đội mũ khi ra nắng, đeo khẩu trang, mặc áo nắng. Quan sát CMD : Mũ và khẩu trang. TC: Trời nắng trời mưa (bảo vệ sức khỏe) Quan sát thời tiết TC: Trời nắng trời mưa (Biến đổi của khí hậu)
3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn			
MT14	3.1. Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, ...) khi được nhắc nhở.	✓	Hoạt động khác:
MT15	3.2. Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở. (Biết tránh khi có hỏa hoạn , cháy nổ)	✓	-Thực hành kỹ năng phòng tránh khi có hỏa hoạn, cháy nổ - Biết một số hành động nguy hiểm không nên làm như (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, ...)

II. Giáo dục phát triển nhận thức			
1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan			
MT16	1. Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng. (ứng dụng steam: trải nghiệm với bắp ngô, quả bưởi...)	✓	Hoạt động chơi:
MT17	2.1 Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. (Thực hành một số thí nghiệm đơn giản áp dụng theo phương pháp giáo dục tiên tiến(Mon tesori)	✓	- Chơi, bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi; Bế em; Cho em ăn; Ru em ngủ... Một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc, sử dụng được đồ dùng đồ chơi quen thuộc
MT19	<i>2.5. Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của thời tiết mùa, trải nghiệm lễ hội mùa xuân.</i>	☆	Hoạt động nhận biết: Tên và một vài đặc điểm nổi bật của thời tiết mùa hè Hoạt động khác: Tìm đồ vật vừa mới cắt dấu
2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi			
MT20	2.2 Chỉ hoặc lấy hoặc cắt đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.	✓	Hoạt động khác: - Kích thước to – nhỏ - Hình tròn, hình vuông. - Số lượng một- nhiều
III. Giáo dục phát triển ngôn ngữ			

1. Nghe hiểu lời nói			
MT26	1.1. Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. Ví dụ: Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay.	✓	- Nghe và trả lời các câu hỏi Cái gì? Để làm gì?
MT27	1.2. Trả lời các câu hỏi: “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì?”, “....thế nào?” (ví dụ: con gà gáy thế nào?”, ...)	✓	Nghe và trả lời các câu hỏi cái gì? Để làm gì? Ở đâu? Như thế nào?
MT28	1.3. Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	✓	Hoạt động nhận biết: NB : " Bé biết gì về trang phục mùa hè". Nhận biết: Bé được làm gì trong mùa hè Hoạt động làm quen văn học: - Nghe các bài thơ đồng dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn. Truyện: Chiếc ô của thỏ trắng. Hoạt động khác: - Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc.
2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu			
MT29	2.1. Phát âm rõ tiếng.	✓	

MT30	2.2. Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	✓	Hoạt động làm quen văn học: - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng. Thơ Cầu vồng Thơ: Bóng mây VĐTN: Trời nắng trời mưa Thơ: Tắm mát Hoạt động khác: Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài. * Xem tranh về một hoạt động trong trường của bé. * Tc: Trời nắng trời mưa - Đọc đồng dao : Mưa - TC: Chi chi chành chành Nhận biết tập nói: - Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp
3. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp			
MT31	3.2. Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau:	✓	

	-Chào hỏi, trò chuyện. -Bày tỏ nhu cầu của bản thân. -Hỏi về các vấn đề quan tâm như: con gì đây? cái gì đây?, ...		Hoạt động nhận biết: - Nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.
MT32	3.1. Nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.	✓	
MT33	3.3. Nói to, đủ nghe, lễ phép, làm quen sách, truyện, làm quen cách giờ sách, cách đọc tại góc thư viện. ứng dụng steam	☆	- Hỏi về các vấn đề quan tâm như: con gì đây?, cái gì đây?,.. NBPB: Một và nhiều Kỹ năng sống: - Lắng nghe khi người lớn đọc sách - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.

IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ

1. Biểu lộ sự nhận thức về bản thân

MT34	1.2 Thể hiện điều mình thích và không thích.	✓	Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình. Hoạt động khác: HĐCMĐ: Thí nghiệm vật chìm vật nổi - T/C: Thi xem đội nào nhanh
------	--	---	---

			Chơi với bóng. TC: Chuyển bóng Chơi với chai TC: Chuyển chai QSCMD: Làm cái ô bằng lá cây TCVD: Nu na nu nống
2. Nhận biết và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi			
MT36	2.1. Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	✓	Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Nhận biết và thể hiện một số trạng thái và cảm xúc: Vui, buồn, tức giận, sợ hãi.
MT37	2.2. Nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.	✓	
MT38	2.3. Biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.	✓	Hoạt động khác: - Biểu lộ một số trạng thái và cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi. - Thích giao tiếp với những người xung quanh - Dạy trẻ cách chào hỏi lễ phép - TC: Bóng tròn to
3. Thực hiện hành vi xã hội đơn giản			
MT40	3.1. Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ă, vâng ă.	✓	

MT41	3.2. Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).	✓	Hoạt động chơi:
MT42	3.3. Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.(Biết phối hợp cùng bạn trong nhóm chơi.)	✓	- Tập sử dụng, dùng đồ chơi để thể hiện một số hành vi hội đơn giản thông qua các trò chơi hoạt động góc chơi mọi lúc mọi nơi: Chơi bế em, khuấy bột, nghe điện thoại.
MT43	3.4. Thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	✓	- Chơi thân thiện với bạn, chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn. Biết phối hợp cùng bạn trong nhóm chơi. Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: Xếp hàng, chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định. Hoạt động khác: - Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “ạ, vâng ạ”, chơi cạnh bạn không cầu bạn.
4. Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc/ tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh			
MT44	4.1. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.	✓	Sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có từ thiên nhiên để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý hướng dẫn và giúp đỡ của người lớn
MT45	4.2. Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc), trải	✓	

	nghiệm tạo ra sản phẩm từ nguyên liệu thiên nhiên. ứng dụng steam. (Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý hướng dẫn và giúp đỡ của người lớn.)		Hoạt động âm nhạc: - Nghe hát và tập vận động đơn giản theo nhạc Âm nhạc NDTT: Dạy hát: Mùa hè đến NDKH: TCAN: Hãy lắng nghe Âm Nhạc: NDC: DVĐ - Trời nắng, Trời mưa NDKH: TCÂN - Tai ai tình Âm Nhạc: NDC: DVĐ - Trời nắng, Trời mưa NDKH: TCÂN - Tai ai tình - NDC: Dạy hát: Trời nắng trời mưa(Đặng Nhật Mai) - NDKH: TCÂN: ai đoán giở Âm Nhạc: NDC: DVĐ - Trời nắng, Trời mưa NDKH: TCÂN - Tai ai tình Hoạt động khác: Vẽ nặn , xé dán xếp hình , xem tranh Hoạt động tạo hình:
--	---	--	---

			- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu. Xé, vò, xếp hình, - Làm quen với đất nặn - Tô màu cái ô - VĐTN: Trời nắng trời mưa
Các hoạt động không phục vụ mục tiêu			